

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN-BỘ CÔNG
NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 8 tháng 11 năm 1997

Số: 11/1997/TTLT/NN-CN

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn việc quản lý Nhà nước đối với tài nguyên nước dưới đất

Căn cứ Nghị định 73/CP ngày 01-11-1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định 74/CP ngày 01-11-1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Chỉ thị 487/TTg ngày 30-07-1996 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý Nhà nước đối với tài nguyên nước;

Căn cứ Văn bản số 5073/KTN ngày 08-10-1996 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Thủ tướng về việc bàn giao nhiệm vụ quản lý Nhà nước tài nguyên nước dưới đất từ Bộ Công nghiệp sang Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Công nghiệp hướng dẫn việc quản lý Nhà nước đối với tài nguyên nước dưới đất gồm những nội dung sau:

I. NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT

- Xây dựng chiến lược, chính sách Quốc gia, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về điều tra cơ bản, thăm dò, khai thác, sử dụng, quản lý, phát triển và bảo vệ tài nguyên nước dưới đất.
- Xây dựng các văn bản Pháp luật, quy định, tiêu chuẩn về nước dưới đất.
- Kiểm kê, lập ngân hàng dữ liệu về tài nguyên nước dưới đất và đăng ký công trình khai thác nước dưới đất.
- Điều hoà, phân phối nước dưới đất.
- Thẩm định, phê duyệt các dự án, báo cáo thăm dò nước dưới đất.
- Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép thăm dò, khai thác nước dưới đất.

7. Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm về các hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng, bảo vệ nước dưới đất và môi trường theo quy định của pháp luật.
8. Giải quyết các tranh chấp, khiếu nại và tố tụng về quyền thăm dò, khai thác và sử dụng nước dưới đất.
9. Hợp tác Quốc tế về điều tra cơ bản, thăm dò, khai thác, sử dụng, quản lý và bảo vệ tài nguyên nước dưới đất; thực hiện các điều ước Quốc tế về tài nguyên nước dưới đất mà Việt Nam là một bên ký kết hoặc tham gia.
10. Tuyên truyền, giáo dục cộng đồng trong việc bảo vệ, khai thác sử dụng tài nguyên nước dưới đất.

II. TRÁCH NHIỆM, MỐI QUAN HỆ GIỮA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

VÀ BỘ CÔNG NGHIỆP TRONG VIỆC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT

1. Trách nhiệm:

1.1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nhiệm vụ thống nhất quản lý Nhà nước về tài nguyên nước dưới đất theo các nội dung nêu trong phần I ở trên từ ngày 01-11-1996 (trừ công tác điều tra cơ bản về địa chất, quan trắc động thái Quốc gia về nước dưới đất và công tác quản lý Nhà nước về nước khoáng, nước nóng thiên nhiên).

Cục Quản lý và Công trình thủy lợi là cơ quan giúp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tài nguyên nước dưới đất, tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thẩm định việc thăm dò, khai thác và hành nghề khoan nước dưới đất trình Bộ trưởng quyết định hoặc được Bộ trưởng uỷ quyền quyết định.

1.2. Bộ Công nghiệp:

Bộ Công nghiệp thực hiện việc điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên nước dưới đất theo kế hoạch Nhà nước, tổ chức mạng lưới quan trắc động thái Quốc gia nước dưới đất; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc xây dựng quy hoạch khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước